

ÁP LỰC TIỀN TỆ GIẢM ĐANG GÓP PHẦN THÚC ĐẨY NIỀM TIN VÀO THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU.

CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Bùi Thị Quỳnh Nga
ngabui@phs.vn

Thị trường Tiền tệ

NHNN đã liên tục thực hiện việc hút tiền thông qua kênh Tín phiếu và bơm tiền thông qua kênh OMO để điều tiết thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng kể từ đầu tháng 3 đến nay. Tính đến thời điểm hiện tại, lãi suất OMO đã nâng từ mức 4% lên 4.5% và lãi suất Tín phiếu trúng thầu cũng tăng từ mức 1.4% lên 4.5%. Theo đó, lãi suất trên thị trường liên ngân hàng cũng tăng lên giao dịch ở mức cao với ON-1W quanh 4.5 – 5%.

Thị trường ngoại hối

Tính đến 15/07, tỷ giá USDVND có dấu hiệu hạ nhiệt nhẹ, giao dịch quanh 25,400, tăng 4.5% so với đầu năm (giảm so với mức đỉnh 5% được thiết lập trước đó). 4 yếu tố chính đã hỗ trợ cho tỷ giá trong giai đoạn gần đây là: (1) nhu cầu ngoại tệ giảm bớt; (2) áp lực tâm lý từ đồng USD thế giới (USD-Index) cũng giảm đi đáng kể; (3) dòng vốn FDI tích cực & (4) chênh lệch lãi suất USD – VND thu hẹp.

Thị trường Trái phiếu chính phủ (TPCP) sơ cấp

Trong 6 tháng đầu năm, Kho bạc nhà nước (KBNN) đã tổ chức gọi thầu TPCP tổng cộng 258,500 tỷ đồng. Tỷ lệ trúng thầu trên khối lượng gọi thầu là 57.4%. Khối lượng trúng thầu và tỷ lệ trúng thầu có dấu hiệu giảm mạnh trong giai đoạn Quý 2 so với Quý 1 (giảm 14.9%) mặc dù tỷ lệ khối lượng đăng ký/khối lượng gọi thầu vẫn ở mức cao ở hầu hết các kỳ hạn. Nhà đầu tư đang kỳ vọng một mức lợi suất cao hơn khi lãi suất liên ngân hàng tăng cao, trong khi đó KBNN thì không quá vội vã trong việc huy động do giải ngân đầu tư công vẫn còn chậm.

Thị trường TPCP thứ cấp

Thanh khoản thị trường TPCP thứ cấp tiếp tục tăng mạnh trong Quý 2 so với Quý 1. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp cuối Quý 2 cũng tăng mạnh so với thời điểm cuối Quý 1 và đầu năm, đặc biệt là các kỳ hạn từ 5 đến 15 năm. Kỳ hạn 5 -7 năm đã tăng 35 - 45 bps so với đầu năm, kỳ hạn từ 10-15 năm tăng 50-55 bps.

Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp (TPDN)

Giá trị phát hành TPDN trong tháng 6 ghi nhận mức cao nhất kể từ tháng 12/2021 đến nay. Lũy kế trong Quý 2, tổng giá trị phát hành TPDN đạt 116,820 tỷ đồng, tăng gấp 3.5 lần so với Quý 1 và tăng gấp 3.6 lần so với Quý 2/2023.

	2021	2022	2023	Apr-24	May-24	Jun-24	YTD (+-bps/pips)
Lợi suất TPCP sơ cấp (10Y) %	2.08%	4.80%	2.20%	2.50%	2.66%	2.74%	54
Lợi suất TPCP thứ cấp (10Y) %	2.09%	4.89%	2.22%	2.82%	2.85%	2.79%	57
Lãi suất TPDN (%)	7.86%	10.89%	8.15%	8.00%	7.00%	7.25%	-90
Tỷ giá USDVND	22,826	23,633	24,267	25,449	25,450	25,455	1188
Lãi suất liên ngân hàng (%ON)	1.72%	4.97%	0.20%	3.95%	3.90%	4.74%	454
Lãi suất huy động bình quân 12M (SOB-%)	5.50%	7.40%	5.23%	4.60%	4.70%	4.70%	-53

Nguồn: PHS tổng hợp